

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST

Ngày: 16/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các hội thẩm nhân dân: Bà La Thị Thành – Bà Nguyễn Thị Như

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 16/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2018/HSST, ngày 14/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 04/10/2018 đối với bị cáo:

Lò Văn L - Sinh năm 1981;

Nơi ĐKKHKT: Bản CM, xã TG, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn C (đã chết) và bà: Lò Thị P - Sinh năm: 1940; Bị cáo có vợ: Lò Thị B và 03 con; Tiền sự: Không.

Tiền án có 02 tiền án: Ngày 02/6/2010, Lò Văn L bị TAND huyện Than Uyên xử phạt 26 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 43 tháng 06 ngày về tội: Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số: 147/2010/HSST ngày 02/6/2010.

Ngày 24/5/2013, Lò Văn L bị TAND huyện Than Uyên, Lai Châu xử phạt 26 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 26 tháng tù tại bản án số: 147/2010/HSST ngày 02/6/2010 của TAND huyện Than Uyên buộc bị cáo phải chấp hành là 52 tháng tù theo bản án số: 86/2013/HSST ngày 24/5/2013. Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/5/2018 đến ngày 02/6/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo là ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 24/5/2018, tại Bản Nà Khương, xã Mường Kim huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Công an huyện Than Uyên bắt quả tang Lò Văn L, sinh năm: 1981, trú tại: Bản CM, xã TG, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 01 gói Heroine B ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh, B trong được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 3,82 gam. Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA-RS biển kiểm soát 25T1-102.79.

Tại Cơ quan điều tra Lò Văn L khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ ngày 24/5/2018, Lò Văn L điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 25T1-102.79 từ nhà ở bản CM xã TG huyện Than Uyên sang huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại Thị trấn Mù Cang Chải, Lò Văn L gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch, địa chỉ. Qua trao đổi, L hỏi mua trái phép của người đàn ông đó 01 gói Heroine (*B ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) với giá 1.200.000đồng. Mua được Heroine, L đi vào bụi cây ven đường cầu một ít sử dụng. Số Heroine còn lại L gói như ban đầu rồi lấy thêm một mảnh nilon màu xanh gói B ngoài và cất giấu vào trong lỗ hậu môn, mục đích mang về sử dụng. Hồi 14 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô đến khu Ngã Ba Mường Kim thì bị Công an huyện Than Uyên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, Lò Văn L không chấp hành mà bỏ chạy đến bản Nà Khương xã Mường Kim huyện Than Uyên thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vật chứng thu giữ trong lỗ hậu môn của L 01 gói Heroine có khối lượng 3,82 gam Heroine.

Quá trình điều tra, Lò Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 24/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong và lấy mẫu gửi giám định vật chứng thu giữ của Lò Văn L. Tại bản kết luận giám định số: 232 ngày 29/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò Văn L gửi giám định là Heroine có khối lượng 3,82gam*”.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA-RS, biển kiểm soát 25T1-102.79 tạm giữ của Lò Văn L. Ngày 14/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên nhận được đơn đề nghị của chị Lò Thị B trú tại bản CM, xã TG huyện Than Uyên với nội dung xin lại chiếc xe mô tô. Đây là tài sản chung hợp pháp, là phương tiện duy nhất phục vụ sinh hoạt của gia đình. Xét đơn đề nghị của chị B là có căn cứ. Quá trình truy tố xét chiếc xe mô tô không

phải là phương tiện dùng thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01, trả lại chiếc xe mô tô cho chị Lò Thị B.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 3,77 gam Heroine (*sau khi trích mẫu gửi giám định*) thu giữ của Lò Văn L, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Công an huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 14/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn L đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát huyện Than Uyên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án và khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với kiểm sát viên về tội danh cũng như điều luật áp dụng, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đẻ của bị cáo là ông Lò Văn C là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xử bị cáo mức án thấp nhất của Kiểm sát viên đề nghị, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm diễn biến hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, kết luận giám định và những chứng cứ tài liệu có trong vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lò Văn L là người nghiện chất ma túy nên ngày 24/5/2018, Lò Văn L đã mua trái phép 01 gói Heroine của một người không rõ lai lịch tại Thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái với giá 1.200.000đồng, mục đích để sử dụng. Hồi 14 giờ cùng ngày tại Bản Nà Khương, xã Mường Kim, Lò Văn L bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 3,82 gam Heroine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lò Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điều 249 – Bộ luật Hình sự 2015.

Bị cáo Lò Văn L phạm tội lần này thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt: “*tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu truy tố đối với bị cáo Lò Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 điều 249 – Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo Lò Văn L là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình song với ý thức coi thường pháp luật, với mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã có hành vi tàng trữ 3,82 gam Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma túy cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội

phạm khác nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Lò Văn L là người có nhân thân xấu thể hiện: Năm 2010, bị TAND huyện Than Uyên xử phạt 26 tháng tù cho hưởng án treo, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên đến năm 2013 bị cáo tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách và đã bị TAND huyện Than Uyên xử phạt 26 tháng tù và phải chịu hình phạt chung của cả hai bản án là 52 tháng tù. Tháng 8/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học, làm ăn kinh tế nuôi dạy con cái, tuyên truyền cho gia đình và thôn bản nơi bị cáo sinh sống về những chính sách của Đảng và Nhà nước, tránh xa các tệ nạn xã hội, bị cáo lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bố của bị cáo là ông Lò Văn C là người có công với Nhà nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015 khi lượng hình nhằm tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, cũng là thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, bắt, tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 điều 249 – Bộ luật Hình sự 2015 quy định: “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nghề nghiệp chính của bị cáo là trồng trọt, không có thu nhập ổn

định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án là:

Đối với chiếc xe mô tô thu giữ của Lò Văn L biên kiểm soát 25T1-102.79, ngày 14/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01 trao trả lại chiếc xe mô tô cho gia đình bị cáo L là có căn cứ, HĐXX không đề cập giải quyết.

Đối với 3,77 gam Heroine (*còn lại sau giám định*) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Lò Văn L khai mua của người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn L sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định 582/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 28/4/2017 nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Lò Văn L phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự 2015; Căn cứ Điều 329 – Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn L 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 (chín) ngày (từ ngày 24/5/2018 đến ngày 02/6/2018). Bị cáo còn phải thi hành 05 (năm) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù.

Bắt, tạm giam bị cáo Lò Văn L để đảm bảo cho việc thi hành án. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án (ngày 16/10/2018).

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 3,77 gam Heroine.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2018*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật tố tụng hình sự 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- VKSND H. Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng